TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **196** /*2019*/DS - ST
Ngày: 18/7/2019
V/v tranh chấp chia tài sản chung và Đòi quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy

Các Thẩm phán:

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Thái An-Thư ký Tòa án NDTP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát NDTP Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Ngô Phương Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 178/2019/TLPT - DS ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp về chia tài sản chung" và "Đòi quyền sử dụng đất" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2019/QĐXXPT - DS ngày 02 tháng 07 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn*:*

1. Ông Đặng Đình Chua (tên khác: Đặng Ngọc Tiến) – Sinh năm 1971
2. Bà Nguyễn Thị Tám – sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Cao văn Bình và luật sư Nguyễn Minh Hưng – Văn phòng luật sư Tạ Định – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Bị đơn: 1. Ông Đặng Đình Thược – sinh năm 1959

2. Bà Nguyễn Thị Hiền – sinh năm 1962

3. Chị Đặng Thanh Hoa - Sinh năm 1989

4. Anh Đặng Quốc Dũng - Sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền của ông Thược, anh Dũng, chị Hoa là bà Nguyễn Thị Hiền (văn bản ủy quyền ngày 16/3/2018 và ngày 05/9/2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cụ Lê Thị Liên - Sinh năm 1933

Địa chỉ: Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Liên: Bà Đặng Thị Chanh – sinh năm 1965, địa chỉ: Xóm Tràng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội (văn bản ủy quyền ngày 11/12/2017).

2. Bà Đặng Thị Chanh – Sinh năm 1965

Địa chỉ: Xóm Tràng, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.

3. Ông Đặng Đình Côn – sinh năm 1976

4. Bà Nguyễn Thị Tươi – sinh năm 1979

5. Cháu Đặng Khánh Huyền - Sinh năm 2002

6. Cháu Đặng Thái Sơn - Sinh năm 2004

Cùng địa chỉ: Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật của cháu Huyền, cháu Sơn là ông Đặng Đình Côn và bà Nguyễn Thị Tươi (là bố mẹ đẻ của cháu Huyền, cháu Sơn).

Đại diện theo ủy quyền của ông Côn, bà Tươi là ông Đặng Đình Chua (văn bản ủy quyền ngày 05/02/2018)

7. Cháu Đặng Tuấn Anh - Sinh năm 2004

8. Cháu Đặng thu Phương - Sinh năm 2006

Cùng địa chỉ: Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật của cháu Tuấn Anh, cháu Phương là ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám (là bố mẹ đẻ của cháu Tuấn Anh, cháu Phương)

Người kháng cáo: Ông Đặng Đình Chua; bà Nguyễn Thị Tám và bà Đặng Thị Chanh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện ngày 25/7/2017 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 06/10/2017 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là vợ chồng ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám (ông Chua, bà Tám đồng thời là đại diện theo pháp luật của 2 con là Đặng Tuấn Anh và Đặng Thu Phương – người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án) trình bày:***

1. Theo quyết định số 4438/QĐ – UBND ngày 19/8/2014 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì, hộ gia đình ông Đặng Đình Chua được cấp 80m2 đất tại Thôn Thượng, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội thuộc ô số L2 – 06 theo bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng điều chỉnh khu giãn dân DD2 xã Thanh Liệt với hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất. Toàn bộ số tiền sử dụng đất do ông Đặng Đình Chua và ông Đặng Đình Thược nộp theo tỷ lệ ông Chua nộp 2/3, ông Thược

nộp 1/3. Ngày 24/11/2014, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất giãn dân nêu trên cho 13 thành viên trong hộ gia đình ông Chua, bà Tám gồm: Đặng Đình Chua, Nguyễn Thị Tám, Lê Thị Liên (mẹ đẻ ông Chua), Đặng Tuấn Anh, Đặng Thu Phương (con ông Chua, bà Tám); Đặng Đình Côn, Nguyễn Thị Tươi, Đặng Khánh Huyền, Đặng Thái Sơn (con ông Côn, bà Tươi); Đặng Đình Thược, Nguyễn Thị Hiền, Đặng Thanh Hoa và Đặng Quốc Dũng (con ông Thược, bà Hiền).

Do các thành viên trong gia đình không thỏa thuận được việc phân chia quyền sử dụng 80m2 đất giãn dân nêu trên nên nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu chia tài sản thuộc sở hữu chung của 13 đồng sử dụng đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn yêu cầu được chia tài sản bằng hiện vật và có trách nhiệm thanh toán bằng tiền cho các thành viên khác trong gia đình theo giá trị tài sản Hội đồng định giá đã định giá.

2. Thửa đất số 69 – tờ bản đồ số 11 Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội có tổng diện tích ban đầu 165m2 là tài sản của cụ Lê Thị Liên (mẹ đẻ của ông Chua). Cụ Lê Thị Liên có chồng là cụ Đặng Đình Liên (đã chết năm 1979) và có 04 người con là Đặng Đình Thược, Đặng Thị Chanh, Đặng Đình Chua và Đặng Đình Côn. Từ sau khi cụ Đặng Đình Liên chết, cụ Lê Thị Liên và các con cùng quản lý, sử dụng nhà đất nêu trên và Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì đã 02 lần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên cá nhân cụ Lê Thị Liên (cấp lần đầu năm 1993 và cấp đổi năm 2003). Năm 2013, cụ Lê Thị Liên đã lập di chúc chia cho 3 người con trai là ông Đặng Đình Thược được sử dụng 40m2 đất, ông Đặng Đình Chua được sử dụng 85,8m2 đất và ông Đặng Đình Côn được sử dụng 39,2m2. Cụ Liên trực tiếp giao cho 3 người con trai mỗi người một bản di chúc để thực hiện, phân định ranh giới và tự quản lý, sử dụng đất đã được phân chia.

Năm 2015, cụ Lê Thị Liên hủy di chúc nêu trên và lập 03 hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cùng ngày 26/6/2015 với nội dung: vợ chồng ông Chua được tặng cho 42m2 (vị trí đã chia cho ông Thược theo di chúc năm 2013 và vợ chồng ông Thược đã xây nhà ở kiên cố) và 82,1m2 (vị trí đã chia cho ông Chua theo di chúc 2013); vợ chồng ông Côn được chia 40,9m2 (vị trí đã chia cho ông Côn theo di chúc 2013). Vợ chồng ông Chua và vợ chồng ông Côn đều đã tiến hành đăng ký kê khai và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các diện tích đất được cụ Lê Thị Liên tặng cho nêu trên.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền và các con phải bàn giao trả cho nguyên đơn 42m2 đất đã được cụ Lê Thị Liên tặng cho và nguyên đơn đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đối với giá trị xây dựng nhà ở của gia đình bị đơn, nguyên đơn sẵn sàng thanh toán theo giá trị tài sản đã được hội đồng định giá định giá. Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu kiện nào khác và không tranh chấp đối với diện

tích đất còn lại tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt. Nguyên đơn khẳng định, thửa đất 69 – tờ bản đồ số 11 có tổng diện tích 165m2 là tài sản riêng của cụ Lê Thị Liên. Nguyên đơn không yêu cầu chia thừa kế đối với tài sản của cụ Đặng Đình Liên do cụ Đặng Đình Liên không có bất kỳ quyền, lợi ích nào từ thửa đất này.

**** Bị đơn là ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền, anh Đặng Quốc Dũng, chị Đặng Thanh Hoa (do bà Nguyễn Thị Hiền là đại diện theo ủy quyền) trình bày:***

- Đối với thửa đất giãn dân tại Thôn Thượng, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội, bị đơn thống nhất với lời khai của nguyên đơn về quyền và nghĩa vụ của mỗi thành viên trong gia đình về việc quản lý, sử dụng thửa đất giãn dân. Thời điểm được cấp đất, gia đình ông Thược, bà Hiền là một trong ba cặp vợ chồng cùng sinh sống trên diện tích 165m2 đất tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt nên hộ gia đình ông Thược, ông Chua và ông Côn đủ tiêu chuẩn được cấp đất giãn dân. Vợ chồng ông Thược, bà Hiền đã đóng góp 1/3 số tiền sử dụng đất đối với diện tích đất giãn dân này, 2/3 còn lại là trách nhiệm của vợ chồng ông Côn và vợ chồng ông Chua. Ngày 24/11/2014, UBND huyện Thanh Trì đã cấp giấy chứng nhận QSD đất cho 13 thành viên hộ gia đình ông Thược, bà Hiền (như nguyên đơn đã liệt kê) nên 80m2 đất giãn dân nêu trên là tài sản chung của 13 thành viên trong gia đình. Ông Thược, bà Hiền, anh Dũng và chị Hoa đồng ý để ông Chua, bà Tám được quản lý, sử dụng toàn bộ thửa đất và ông Chua, bà Tám có trách nhiệm thanh toán bằng tiền cho 04 kỷ phần của 4 nhân khẩu trong gia đình ông Thược, bà Hiền. Ông Thược, bà Hiền, anh Dũng và chị Hoa đề nghị được chia hưởng chung giá trị 4 kỷ phần đất giãn dân, không yêu cầu bóc tách quyền, nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.

- Đối với diện tích 42m2 đất tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt: Bị đơn khẳng định thửa đất 69 – tờ bản đồ sô 11 có tổng diện tích 165m2 là tài sản chung của vợ chồng cụ Đặng Đình Liên và cụ Lê Thị Liên do được thừa hưởng của cha ông để lại, không phải là tài sản riêng của cụ Lê Thị Liên. Cụ Đặng Đình Liên chết năm 1979 nên thửa đất này là tài sản chung của cụ Lê Thị Liên và 04 người con chung của vợ chồng cụ Liên là Đặng Đình Thược, Đặng Thị Chanh, Đặng Đình Chua và Đặng Đình Côn. Ông Thược và bà Hiền kết hôn với nhau từ năm 1987 và trực tiếp sinh sống cùng cụ Liên, vợ chồng ông Chua, vợ chồng ông Côn tại nhà đất tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt cho đến nay. Năm 2013, cụ Lê Thị Liên đã phân chia 165m2 đất cho các con trai (dưới hình hình thức lập di chúc tại Văn phòng công chứng), trong đó vợ chồng ông Thược, bà Hiền được chia 40m2 (đo đạc lại là 42m2), vợ chồng ông Côn được chia 39,2m2 (đo đạc lại 40,9m2) và vợ chồng ông Chua được chia 85,8m2 (đo đạc lại 82,1m2). Cụ Liên trực tiếp giao cho mỗi người con một bản di chúc để thực hiện. Ngay sau khi được chia đất, vợ chồng ông Thược, bà Hiền đã tiến hành xây dựng nhà ở kiên cố theo đúng ranh giới đất được

phân chia mà không có bất kỳ sự tranh chấp hay ngăn cản nào của cụ Liên hay vợ chồng ông Chua, ông Côn. Năm 2015 – 2016, khi có sự tranh chấp về việc phân chia quyền lợi giữa các thành viên trong hộ gia đình tại thửa đất giãn dân tại Thôn Thượng, xã Thanh Liệt và khi tham gia hòa giải tại UBND xã Thanh Liệt, vợ chồng ông Thược, bà Hiền mới được biết cụ Lê Thị Liên đã hủy bỏ di chúc năm 2013 và lập 3 hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Chua và vợ chồng ông Côn trong đó phần nhà đất vợ chồng ông Thược, bà Hiền được chia năm 2013, đã xây dựng nhà ở ổn định được tặng cho vợ chồng ông Chua và vợ chồng ông Chua đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất đối với diện tích đất này.

Bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi quyền sử dụng đất của nguyên đơn đối với diện tích 42m2 đất tại thửa số 69 – tờ bản đồ số 11, Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội. Bị đơn không yêu cầu chia tài sản thừa kế của cụ Đặng Đình Liên, không tranh chấp đối với diện tích đất còn lại tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cụ Lê Thị Liên trình bày:**

Cụ Lê Thị Liên kết hôn với cụ Đặng Đình Liên và có 04 người con chung là Đặng Đình Thược, Đặng Thị Chanh, Đặng Đình Chua và Đặng Đình Côn. Vợ chồng cụ Liên và các con cùng sinh sống trên diện tích 165m2 đất tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội. Năm 1979, cụ Đặng Đình Liên chết, cụ Lê Thị Liên trực tiếp trông nom, quản lý nhà đất, tiến hành đăng ký kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và năm 1993, năm 2003 cụ Lê Thị Liên được UBND huyện Thanh Trì cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 165m2 đất và cấp đổi năm 2003. Cụ Liên khẳng định 165m2 đất tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt là tài sản riêng của cụ Lê Thị Liên nên cụ Liên có toàn quyền sử dụng và định đoạt. Năm 2013, cụ Liên phân chia đất cho các con trai dưới hình thức lập di chúc có nội dung: Cho ông Thược 40m2, cho ông Chua 85,8m2 và cho ông Côn 39,2m2. Cụ Liên trực tiếp giao cho mỗi người con trai một bản di chúc để thực hiện để tránh va chạm giữa các con trai, đồng thời cụ Liên cũng thông báo việc phân chia đất cho con gái là bà Đặng Thị Chanh được biết. Ngay sau khi được cụ Liên giao cho bản di chúc, vợ chồng ông Thược bà Hiền đã tiến hành xây dựng nhà ở 3 tầng theo đúng ranh giới cụ Liên đã phân chia. Năm 2015, cụ Liên hủy toàn bộ di chúc và lập 3 hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, theo đó giữ nguyên việc chia đất cho vợ chồng ông Chua và vợ chồng ông Côn theo văn bản chia năm 2013 và tặng cho nốt diện tích 42m2 (đã chia cho vợ chồng ông Thược năm 2013) cho vợ chồng ông Chua. Các hợp đồng chuyển dịch đều được thực hiện tại văn phòng công chứng theo quy định của pháp luật và các bên được nhận tặng cho đều đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nay ông Chua, bà Tám khởi kiện gia đình ông Thược đòi trả lại 42,0m2 đất được cụ Liên tặng cho nêu trên, cụ Liên

khẳng định vẫn giữ nguyên việc tặng cho 42m2 đất cho vợ chồng ông Chua và đề nghị Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Thược trả lại đất cho ông Chua, bà Tám.

Đối với thửa đất giãn dân tại thôn Thượng, xã Thanh Liệt, cụ Liên là 1 trong số 13 đồng sử dụng có tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được hưởng 1/13 giá trị quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, khi nộp tiền sử dụng đất, vợ chồng ông Chua đã thực hiện 2/3 nghĩa vụ tài chính nên cụ Liên nhường toàn bộ kỷ phần của mình cho vợ chồng ông Chua, bà Tám.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị Chanh trình bày**:

Bà Đặng Thị Chanh là con gái của cụ Lê Thị Liên và cụ Đặng Đình Liên. Từ khi bố mẹ bà Chanh kết hôn đã cùng sinh sống tại 165m2 đất tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội. Đến năm 1979, cụ Đặng Đình Liên chết, cụ Lê Thị Liên trực tiếp trông nom, quản lý nhà đất và đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất năm 1993, cấp đổi năm 2003 mang tên cá nhân cụ Lê Thị Liên. Năm 2013, cụ Lê Thị Liên lập di chúc chia 165m2 đất cho 3 người con trai. Bản thân bà Chanh cũng được cụ Liên thông báo và hoàn toàn nhất trí với việc phân chia tài sản của cụ Liên. Tuy nhiên, năm 2015 cụ Liên hủy di chúc và lập 3 hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Chua, vợ chồng ông Côn mà không chia cho ông Thược bất kỳ diện tích đất nào. Bà Chanh khẳng định, cụ Đặng Đình Liên không có bất kỳ quyền lợi gì từ thửa đất số 69 – tờ bản đồ số 11 diện tích 165m2 đất tại Thôn Văn, xã Thanh Liệt. Bà Chanh không yêu cầu hay đòi hỏi bất kỳ quyền lợi gì từ thửa đất này, không tranh chấp về các hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cụ Lê Thị Liên đã lập và khẳng định không yêu cầu chia tài sản chung, chia thừa kế đối với di sản của cụ Đặng Đình Liên.

Bà Chanh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Chua, bà Tám buộc vợ chồng ông Thược và bà Hiền cùng các con phải trả lại nhà đất cho vợ chồng ông Chua do vợ chồng ông Chua đã được cụ Lê Thị Liên tặng cho tài sản và vợ chồng ông Chua đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất.

Đối với thửa đất giãn dân, tại giấy chứng nhận QSD đất đã ghi tên 13 nhân khẩu trong hộ gia đình. Bản thân bà Chanh đã đi lấy chồng và sinh sống tại thôn khác nên bà Chanh không có quyền lợi gì tại thửa đất giãn dân. Đề nghị Tòa án giải quyết tranh chấp của các bên theo quy định của pháp luật.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Đình Côn, bà Nguyễn Thị Tươi trình bày:**

- Thửa đất số 69 - tờ bản đồ số 11 diện tích 165m2 do hai cụ Đặng Đình Liên và cụ Lê Thị Liên quản lý, sử dụng từ sau khi kết hôn với nhau. Năm 1979, cụ Đặng Đình Liên chết, cụ Lê Thị Liên là người trực tiếp quản lý, sử dụng và cụ

Liên được UBND huyện Thanh Trì cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1993, cấp đổi năm 2003. Ông Côn, bà Tươi khẳng định thửa đất tại Thôn Văn là tài sản riêng của cụ Lê Thị Liên, cụ Liên hoàn toàn có quyền định đoạt. Năm 2013, ông Côn được cụ Liên giao cho 01 bản di chúc có nội dung chia nhà đất cho các con trai. Ông Đặng Đình Thược được chia 42m2, ông Đặng Đình Chua được chia 82,1m2 và ông Đặng Đình Côn được chia 40,9m2. Các anh em ông Côn đã sử dụng diện tích đất được chia theo đúng ranh giới phân chia của cụ Liên tại bản di chúc. Đến năm 2015, vợ chồng ông Côn, vợ chồng ông Chua được cụ Liên thông báo đến văn phòng công chứng để ký tên vào hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất mà cụ Liên là bên tặng cho, vợ chồng ông Côn là bên nhận tặng cho. Vợ chồng ông Côn được cụ Liên tặng cho 40,9m2 (vị trí được chia theo di chúc 2013), vợ chồng ông Chua được chia 42m2 (vị trí đã chia cho ông Thược theo di chúc 2013) và 82,1m2 (vị trí ông Chua được chia theo di chúc 2013). Vợ chồng ông Chua, vợ chồng ông Côn đã được Sở tài nguyên môi trường Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nhận tặng cho từ cụ Lê Thị Liên. Ông Côn, bà Tươi khẳng định, thửa đất 69 - tờ bản đồ 11, Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội không có quyền, lợi ích của cụ Đặng Đình Liên nên không làm phát sinh yêu cầu chia tài sản chung, chia tài sản thừa kế của cụ Đặng Đình Liên. Hiện nay, thửa đất cụ Lê Thị Liên tặng cho ông Đặng Đình Chua, vợ chồng ông Thược, bà Hiền và các con quản lý, sử dụng, xây dựng nhà ở nên đề nghị Tòa án buộc ông Thược, bà Hiền phải trả lại nhà đất cho vợ chồng ông Chua. Ông Côn, bà Tươi không tranh chấp đối với diện tích đất còn lại tại Thôn Văn, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội mà cụ Lê Thị Liên đã định đoạt.

- Đối với 80m2 đất giãn dân tại Thôn Thượng, Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội đã cấp cho hộ gia đình gồm 13 nhân khẩu đã được đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó gia đình ông Côn có 04 nhân khẩu gồm ông Côn, bà Tươi và 2 con là Đặng Khánh Huyền, Đặng Thái Sơn. Tại thời điểm nộp tiền sử dụng đất, toàn bộ số tiền phải nộp được chia đều cho 3 gia đình ông Côn, ông Chua và ông Thược nhưng phần nghĩa vụ của vợ chồng ông Côn do ông Chua nộp toàn bộ. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản thuộc sở hữu chung của 13 đồng sử dụng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông Côn, bà Tươi nhất trí yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và thống nhất nhường 04 kỷ phần của vợ chồng ông Côn, bà Tươi và 02 con cho vợ chồng ông Chua, bà Tám sở hữu, sử dụng.

Với nội dung vụ án như trên, bản án sơ thẩm số 04/2019/DS-St ngày 22/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám về việc chia tài sản chung:

- Ghi nhận sự tự nguyện của cụ Lê Thị Liên, ông Đặng Đình Côn, bà Nguyễn Thị Tươi (ông Côn, bà Tươi đồng thời là đại diện theo pháp luật của 2 con

là Đặng Thái Sơn và Đặng Khánh Huyền) về việc nhường toàn bộ kỷ phần tài sản chung được chia tại thửa đất giãn dân tại Thôn Thượng, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội cho vợ chồng ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám.

- Ghi nhận sự tự nguyện của vợ chồng ông Chua, bà Tám được nhận chung giá trị tài sản được chia đối với tiêu chuẩn của ông Chua, bà Tám và 02 con chung là Đặng Tuấn Anh và Đặng Thu Phương;

- Ghi nhận tự nguyện của vợ chồng ông Thược, bà Hiền, anh Đặng Quốc Dũng, chị Đặng Thanh Hoa được nhận chung giá trị tài sản chung được chia.

- Giao vợ chồng ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám được quản lý, sử dụng thửa đất giãn dân có số hiệu L2 – 06, tờ bản đồ trích đo khu giãn dân DD2, Thôn Thượng, xã Thanh Liệt diện tích 80m2 (giá trị 9.600.000.000đồng). Ranh giới cụ thể như sau:

+ Phía Tây Bắc (giáp đường đi 25m) là 6,0m

+ Phía Đông Nam (giáp thửa đất giãn dân của gia đình bà Thu) là 6,0m

+ Phía Tây Nam (giáp thửa đất của gia đình ông Hùng) là 13,33m

+ Phía Đông Bắc (giáp thửa đất của gia đình gia đình ông Hưng) là 13,33m.

- Ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền, anh Đặng Quốc Dũng, chị Đặng Thanh Hoa (do bà Hiền là đại diện) giá trị 04 kỷ phần của gia đình bà Hiền là 2.953.846.153đồng.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám về việc đòi quyền sử dụng đất:

Giao ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền sở hữu, sử dụng: Nhà ở, các công trình xây dựng trên diện tích 42m2 đất tại thửa đất số 69 – tờ bản đồ số 11 Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội, có các ranh giới như sau:

+ Phía Đông bắc (giáp thửa đất gia đình anh Đỉnh): 3,82m

+ Phía Tây Nam (giáp ngõ đi): 3,61m

+ Phía Đông Nam (giáp thửa đất ông Côn đang sử dụng): 11,5m

+ Phía Tây Bắc (giáp thửa đất của gia đình anh Cường): 11,5m.

3. Các đương sự có quyền, nghĩa vụ đăng ký kê khai quyền sử dụng đất theo bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự.

Không đồng ý bản án sơ thẩm, nguyên đơn là ông Đặng Đình Chua và bà Nguyễn Thị Tám và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị Chanh đại diện cho cụ Liên có kháng cáo đối với phần quyết định của bản án sơ thẩm về yêu cầu đòi quyền sử dụng đất của ông Chua, đề nghị Tòa cấp phúc thẩm giải

quyết buộc gia đình ông Thược phải trả lại ông Chua, bà Tám phần diện tích đất 42 m2 tại thửa đất số 69 – tờ bản đồ số11 thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự giữ nguyên ý kiến của mình và không thỏa thuận được với nhau.

Luật sư Cao Văn Bình bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày bản luận cứ và đề nghị Hội đồng xét Xử chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả lại quyền sử dụng 42 m2 đất tại thửa 69 – tờ bản đồ số11 thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội đất cho nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử điều khiển phiên tòa theo đúng trình tự, thủ tục. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện VKS Hà Nội trình bày quan điểm: Có căn cứ xác định diện tích 165 m2 tại thửa 69 – tờ bản đồ số11 thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội là tài sản chung của vợ chồng cụ Đặng Đình Liên và Lê Thị Liên; cụ Đặng Đình Liên chết năm 1979 không để lại di chúc nên ½ dienj tích thửa đất là của cụ Đặng Đình Liên do các thừa kế của cụ là cụ Lê Thị Liên và 04 con là anh Thược, chị Chanh, anh Chua, anh Côn được hưởng. Do đó, cụ Liên không có quyền tự định đoạt lập hợp đồng tặng cho các con toàn bộ thửa đất này do đó, hợp đồng tặng cho của cụ Liên cho anh Chua 42 m2 là không đúng pháp luật nên không phát sinh hiệu lực pháp luật. Bản án sơ thẩm bác yêu càu đòi quyền sử dụng 42 m2 đất này của nguyên đơn là đúng nhưng phần quyết định của bản án lại giao cho bị đơn sở hữu sử dụng toàn bộ các công trình trên diện tích đất này là vượt quá yêu cầu khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm về cách tuyên án: không giao phần nhà và các công trình xây dựng trên đất tranh chấp cho gia đình ông Thược.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra công khai tại phiên tòa, sau khi nghe các đương sự, Luật sư tranh luận và sau khi nghe vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về yêu cầu chia tài sản chung tại thửa đất giãn dân tại thôn Thượng, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội của nguyên đơn:

Nhận thấy: Theo lời khai thống nhất của các bên đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Thửa đất giãn dân có số hiệu L2 – 06 diện

tích 80m2 tại Thôn Thượng, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội được UBND huyện Thanh Trì cấp cho hộ gia đình ông Đặng Đình Chua theo Quyết định cấp đất số 4438/QĐ – UBND ngày 19/8/2014. Theo xác nhận của UBND huyện Thanh Trì thì diện tích đất giãn dân này được cấp cho 13 nhân khẩu trong gia đình ông Đặng Đình Chua gồm: Đặng Đình Chua, Nguyễn Thị Tám, Lê Thị Liên, Đặng Tuấn Anh, Đặng Thu Phương, Đặng Đình Côn, Nguyễn Thị Tươi, Đặng Khánh Huyền, Đặng Thái Sơn, Đặng Đình Thược, Nguyễn Thị Hiền, Đặng Thanh Hoa và Đặng Quốc Dũng. Cụ Liên và vợ chồng, con cái ông Côn (ông Côn, bà Tươi, chị Huyền, anh Sơn) cho ông Chua kỷ phần của mình. Do đó, tổng cộng kỷ phần của ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám, cụ Lê Thị Liên, anh Đặng Tuấn Anh, chị Đặng Thu Phương, ông Đặng Đình Côn, bà Nguyễn Thị Tươi, chị Đặng Khánh Huyền, anh Đặng Thái Sơn là 9/13 phần. Cụ Liên và vợ chồng con cái ông Côn cho lại ông Chua kỷ phần của mình nên phần của gia đình ông Chua được hưởng là 9/13 phần đối với toàn bộ diện tích 80 m2 đất giãn dân.

Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung là quyền sử dụng diện tích đất giãn dân nêu trên và chia cho gia đình ông Chua toàn bộ thửa đất trên cơ sở phải thanh toán lại cho gia đình vợ chồng con cái ông Thược bằng giá trị theo kỷ phần của 4 người trong gia đình ông Thược số tiền là 2.953.846.153 đồng. Phần quyết định này của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[2]. Về yêu cầu đòi quyền sử dụng 42m2 đất tại thửa số 69 – tờ bản đồ số 11 thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội:

Nhận thấy, các bên đương sự đều có lời khai thống nhất xác định: Nguồn gốc diện tích 165 m2 đất tại thửa 69 – tờ bản đồ số11 thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội có nguồn gốc là của vợ chồng cụ Đặng Đình Liên và Lê Thị Liên. Cụ Đặng Đình Liên chết năm 1979 không để lại di chúc. Do vậy, phần quyền của cụ Đặng Đình Liên đối với diện tích đất này thuộc về cụ Lê Thị Liên và các con chung của 2 cụ là: Ông Chua, ông Thược, ông Côn và bà Chanh.

Ngày 02/01/2013, cụ Lê Thị Liên lập di chúc (có công chứng chứng thực) phân chia 165m2 đất thửa 69 nêu trên cho 3 người con trai, theo đó: Chia cho ông Côn 39,2m2, chia ông Chua 85,8m2 và ông Thược 40m2, có ranh giới rõ ràng. Sau khi lập di chúc, cụ Lê Thị Liên trực tiếp giao cho 03 con trai mỗi người 01 bản di chúc để thực hiện. Bà Chanh là con gái không được phân chia đất theo bản di chúc trên nhưng xác nhận cũng được cụ Liên cho xem bản di chúc và không có ý kiến gì phản đối.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Chua cũng xác nhận: Sau khi nhận bản di chúc cụ Liên giao cho, ông Thược ông Côn và ông Chua đã tự phân định ranh giới, quản lý, sử dụng phần đất được phân chia trong bản di chúc của cụ Liên lập ngày 02/01/2013. Vợ chồng ông Thược, bà Hiền đã phá dỡ nhà 5 gian cũ và tiến hành

xây dựng nhà trên diện tích đất được phân chia trong di chúc ngay từ năm 2013, ông Chua và ông Côn chỉ đến xem xem ông Thược xây có đúng ranh giới được chia không chứ không có tranh chấp gì và cụ Liên, bà Chanh cũng không có sự phản đối việc tháo dỡ nhà cũ xây nhà mới của vợ chồng ông Thược.

Do đó, việc bản án sơ thẩm đánh giá: Việc cụ Lê Thị Liên phân chia quyền sử dụng 165m2 đất cho ông Chua, ông Thược, ông Côn theo nội dung bản di chúc cụ lập tại văn phòng công chứng ngày 02/01/2013 và ông Thược, Chua, Côn đã phân chia ranh giới, quản lý, sử dụng phàn đất được chia này và bà Chanh cũng được biết và không phản đối thì coi như cụ Liên và các con cụ Liên đã tự phân chia xong với nhau toàn bộ diện tích 165 m2 đất này là có căn cứ.

Do đó, việc cụ Lê Thị Liên tự ý thay đổi việc phân chia quyền sử dụng đất này bằng việc lập Hợp đồng tặng cho ông Chua toàn bộ 42 m2 đất là diện tích đất mà ngày 02/01/2013 đã phân chia cho ông Thược và ông Thược đã xây dựng nhà 03 tầng kiên cố trên toàn bộ 42 m2 đất này mà không được sự nhất trí của ông Thược là không đúng pháp luật vì cụ Liên không được quyền tự mình định đoạt phần diện tích đất mà ông Thược đã được phân chia trước đây. Do đó Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất của cụ Liên lập tại Văn phòng công chứng ngày 26/6/2015 là không đúng pháp luật cần hủy bỏ. Ông Thược có quyền kê khai quyền sử dụng đất này và và cơ quan có thẩm quyền về đăng ký đất đai có trách nhiệm hủy bỏ việc sang tên cho ông Chua, bà Tám để thực hiện việc đăng ký sang tên cho ông Thược theo quy định của pháp luật.

Quyết định của bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu đòi đất của ông Chua bà Tám là có căn cứ nhưng chỉ giao cho ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền sở hữu, sử dụng nhà ở, các công trình xây dựng trên diện tích 42m2 đất tại thửa đất số 69 – tờ bản đồ số 11 Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội là chưa đầy đủ. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu đòi đất của ông Chua bà Tám đối với gia đình ông Thược bà Hiền; xác định diện tích 42m2 đất trên có nhà 3 tầng và các công trình xây dựng của vợ chồng ông Thược bà Hiền tại thửa đất số 69 – tờ bản đồ số 11 Thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội thuộc quyền sử dụng của ông Đặng Đình Thược; ông Đặng Đình Thược và bà Nguyễn Thị Hiền có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở theo quy định của pháp luật. Sở Tài nguyên và môi trường Hà Nội có trách nhiệm căn cứ vào quyết định của bản án để giải quyết biến động hoặc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Thược theo quy định tại Điểm đ khoản 2 Điều 106, Điều 195 Luật Đất đai và Điều 79 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

[3]. Về án phí DSST:

Vợ chồng ông Chua, bà Tám được chia tài sản chung tại thửa đất giãn dân có

giá trị 6.646.153.847 đồng, trong đó có kỷ phần của cụ Lê Thị Liên là người cao tuổi và của chị Đặng Thu Phương là người bị khuyết tật vận động bẩm sinh đang hưởng chính sách bảo trợ của Nhà nước. Cụ Liên và chị Phương đều có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, thì cụ Liên và chị Phương thuộc diện được miễn án phí. Do đó, anh Chua được nhận kỷ phần do cụ Liên và chị Phương cho cũng không phải chịu án phí trên kỷ phần của cụ Liên và chị Phương. Vì vậy, cần sửa bản án sơ thẩm cả về vấn đề án phí dân sự sơ thẩm. Theo đó, anh Chua bà Tám chỉ còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền là: 5.169.230.766 đồng nên số tiền án phí là: 112.000.000 đ + 0,1% x 1.169.230.766 đồng = 113.169.230 đồng. Cộng với phần án phí không giá ngạch cho yêu cầu đòi quyền sử dụng đất không được chấp nhận thì ông Chua, bà Tám phải chịu tổng cộng số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 113.469.230 đồng.

[4]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm bị sửa nên ông Chua và bà Tám không phải chịu án phí phúc thẩm, được trả lại tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2019/DS-ST ngày 22/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì .

Xử cụ thể như sau:

Áp dụng: Điều 122, 127, 128, 214, 215, 216, 217, 219, 223, 224 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 357, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điểm đ khoản 2 Điều 106, Điều 195 và các điều 99, 166, 168 188 và 203 Luật đất đai năm 2013; Điều 79 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Khoản 2, Mục II Công văn 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân Tố cao.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám về việc chia tài sản chung:

- Ghi nhận sự tự nguyện của cụ Lê Thị Liên, ông Đặng Đình Côn, bà Nguyễn Thị Tươi (ông Côn, bà Tươi đồng thời là đại diện theo pháp luật của 2 con

là Đặng Thái Sơn và Đặng Khánh Huyền) về việc nhường toàn bộ kỷ phần tài sản chung được chia tại thửa đất giãn dân tại Thôn Thượng, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội cho vợ chồng ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám.

- Ghi nhận tự nguyện của vợ chồng ông Thược, bà Hiền, anh Đặng Quốc Dũng, chị Đặng Thanh Hoa được nhận chung giá trị tài sản chung được chia.

- Giao cho ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám, anh Đặng Tuấn Anh và chị Đặng Thu Phương được quản lý, sử dụng thửa đất giãn dân có số hiệu L2 – 06, tờ bản đồ trích đo khu giãn dân DD2, Thôn Thượng, xã Thanh Liệt diện tích 80m2 (giá trị 9.600.000.000đồng) đứng tên chủ sử dụng đất là " Hộ ông Đặng Đình Chua" theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 708017 ngày 24/11/2014 do UBND huyện Thanh Trì cấp.

- Ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền, anh Đặng Quốc Dũng, chị Đặng Thanh Hoa (do bà Hiền là đại diện nhận) số tiền là 2.953.846.153đồng (hai tỷ chín trăm năm mươi ba triệu, tám tram bốn mươi sáu ngàn, một trăm năm mươi ba đồng)

2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi quyền sử dụng đất của ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám đối với ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền, chị Đặng Thanh Hoa, anh Đặng Quốc Dũng .

3.1.Xác định diện tích 42m2 đất thuộc thửa đất số 69 – tờ bản đồ số 11 thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội trên có nhà 03 tầng và các công trình của vợ chồng ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền có các ranh giới như sau:

+ Phía Đông bắc (giáp thửa đất gia đình anh Đỉnh): 3,82m

+ Phía Tây Nam (giáp ngõ đi): 3,61m

+ Phía Đông Nam (giáp thửa đất ông Côn đang sử dụng): 11,5m

+ Phía Tây Bắc (giáp thửa đất của gia đình anh Cường): 11,5m.

Là thuộc quyền sử dụng của ông Đặng Đình Thược.

3.2.Ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc đăng ký, kê khai quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại diện tích 42 m2 thửa đất số 69 – tờ bản đồ số 11 tại thôn Văn, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Ông Đặng Đình Chua, bà Nguyễn Thị Tám phải chịu 113.169.230 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch. Tổng cộng là 113.469.230 đồng (Một trăm mười ba triệu, bốn trăm sáu chín ngàn, hai trăm ba mươi đồng). Được trừ vào số tiền 2.130.000 đồng (Hai triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí ông Chua đã nộp tại biên lai số AA/2012/08629 ngày 24/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Vợ chồng ông Chua, bà Tám còn phải nộp tiếp 111.339.230 đồng (một trăm mười một ngàn, ba trăm ba chín triệu, hai trăm ba mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Ông Đặng Đình Thược, bà Nguyễn Thị Hiền, anh Đặng Quốc Dũng, chị Đặng Thanh Hoa phải chịu chung số tiền án phí DSST là 91.076.923đồng (Chín mươi mốt triệu, không trăm bảy mươi sáu ngàn, chín trăm hai ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn lại cho ông Chua, bà Tám và bà Chanh mỗi người 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại các BL số 0008705; 0008706; 0008707 cùng ngày 29/3/2019 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, Hà Nội.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật để thi hành kể từ ngày tuyên án là ngày 18/7/2019.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân H. Thanh Trì;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội
- Chi cục thi hành án dân sự H. Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy